

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2017/HS-ST
Ngày 28 tháng 12 năm 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Thành Long – Chủ tịch Hội Người cao tuổi thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Ông Nguyễn Văn Tân – Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tòng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 35/2017/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Hồng A, sinh năm 1985, tại thị xã NN, tỉnh ST;

Nơi cư trú: khóm ..., phường ..., thị xã NN, tỉnh ST; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Khuru Thị L; có vợ Huỳnh Thị K và 02 con: Trần Thị Hồng Tr sinh năm 2007 và Trần Thị Hồng Tr sinh năm 2015; tiền án: không có; tiền sự: không có; nhân thân: vào năm 2012 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Năm (nay là Phường 1, thị xã Ngã Năm) ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thời gian 02 năm về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/9/2017 và bị tạm giam từ ngày 05/9/2017 cho đến nay; (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

Anh Lý Chân H, sinh năm 1982 (có mặt tại phiên tòa).

Chị Nguyễn Yến N, sinh năm 1993 (vắng mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: khóm ..., phường ..., thị xã NN, tỉnh ST.

- *Người làm chứng:*

Anh Châu Bảo Q, sinh năm 1984, địa chỉ: khóm ..., phường ..., thị xã NN, tỉnh ST (vắng mặt tại phiên tòa).

Bà Khưu Thị L, sinh năm 1965 (có mặt tại phiên tòa).

Chị Huỳnh Thị K, sinh năm 1986 (có mặt tại phiên tòa).

Cùng địa chỉ: khóm ..., phường ..., thị xã NN, tỉnh ST.

Chị Võ Thị Thanh T, sinh năm 1986, địa chỉ: khóm ..., phường ..., thị xã NN, tỉnh ST (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 23/6/2017 bị cáo Trần Hồng A đi từ nhà của mình đến khu vực cổng chào thuộc tuyến đường Quản lộ Phụng Hiệp với mục đích trộm gà, khi đi qua cửa tiệm sắt, nhôm Hái Nhi (thuộc khóm 3, phường 1, thị xã Ngã Năm của anh Lý Chấn H và chị Nguyễn Yến N), bị cáo thấy bên trong cửa hàng có mở đèn nhưng không có ai trông giữ. Bị cáo quan sát thấy các cửa đều đã bị khóa nên đi xung quanh để tìm cách vào bên trong, bị cáo thấy có cây len (cây dáo) nên đã dùng cây len này đào đất tạo khoảng trống ở phía dưới cửa sau để đột nhập vào bên trong trộm tài sản. Bị cáo đã lấy trộm được 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, 01 (một) máy khoan nhãn hiệu Makita, 01 (một) máy khoan nhãn hiệu Matec, bị cáo đã đem về cất giấu tại nhà của mình. Qua quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm, bị cáo đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp toàn bộ các tang vật nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 18/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Ngã Năm kết luận: 01 (một) máy khoan nhãn hiệu Matec trị giá 552.000 đồng, 01 (một) máy khoan nhãn hiệu Makita trị giá 758.400 đồng, 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký trị giá 2.450.000 đồng, tổng giá trị các tài sản bị trộm cắp là 3.760.400 đồng (*ba triệu, bảy trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm đồng*).

Ngoài ra trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Hồng A còn thừa nhận trước đó vào khoảng tháng 4 năm 2017, bị cáo có trộm của anh Bùi Ngọc S 01 (một) con gà trống có trọng lượng khoảng 2,2kg - 2,4kg trị giá 176.000 đồng (*một trăm bảy mươi sáu ngàn đồng*); trộm của anh Lý Chấn H 01 (một) con gà trống có trọng lượng khoảng 2,4kg - 2,6kg trị giá 216.000 đồng (*hai trăm mười sáu ngàn đồng*), 01 (một) con gà mái có trọng lượng khoảng 1,5kg - 1,6kg trị giá 97.500 đồng (*chín mươi bảy ngàn, năm trăm đồng*) và 10 (mười) con gà con trị giá 150.000 (*một trăm*

năm mươi ngàn đồng), tổng giá trị con gà bị cáo trộm của anh H là 463.500 đồng (*Bốn trăm sáu mươi ba ngàn, năm trăm đồng*).

Tại cáo trạng số 17/QĐ-KSĐT ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, kết luận bị cáo Trần Hồng A có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Lý Chấn H và anh Bùi Ngọc S tổng giá trị 4.399.500 đồng (*bốn triệu, ba trăm chín mươi chín ngàn, năm trăm đồng*), nên quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sau đây viết tắt là BLHS). Tại phiên tòa, vị Kiểm sát viên đã thay đổi một phần quyết định truy tố đối với bị cáo A về giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.760.400 đồng (*ba triệu, bảy trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm đồng*), không xem xét truy tố bị cáo đối với hành vi trộm cắp gà của anh H và anh S xảy ra vào khoảng 4 năm 2017, vì giá trị tài sản bị chiếm đoạt không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; đồng thời Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS cho bị cáo A và xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 12 tháng tù; về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết; về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (*một*) cây len bằng kim loại dài 1,17m và 01 (*một*) cái quần jean màu xanh, vì không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng A trình bày: Bị cáo thừa nhận có trộm cắp tại cửa tiệm Hải Nhi 02 cái máy khoan và 01 cái máy hàn, toàn bộ tài sản này bị cáo đã giao nộp lại cho cơ quan điều tra. Nay bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo để về lo gia đình.

Tại phiên tòa, bị hại anh Lý Chấn H trình bày: Vợ chồng anh đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất cắp, bị thiệt không bao nhiêu, do vậy vợ chồng anh không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự, anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Xét về thủ tục tố tụng:

[1] Người bị hại chị Nguyễn Yến N và những người làm chứng anh Châu Bảo Q, chị Võ Thị Thanh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không rõ lý do. Xét thấy, những người nêu trên đều đã có lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, việc vắng mặt của bị hại không gây cản trở cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 191 và Điều

192 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 (sau đây viết tắt là BLTTHS), tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên.

Xét về nội dung vụ án:

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hồng A khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp các tài sản: 01 (một) máy khoan nhãn hiệu Matec, 01 (một) máy khoan nhãn hiệu Makita và 01 (một) máy hàn nhãn hiệu Hồng Ký, tại cửa tiệm Hải Nhi vào ngày 23/6/2017. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, các tang vật bị cáo đã giao nộp và phù hợp với kết luận điều tra số 13/KL-CQCSĐT ngày 25/10/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ngã Năm.

Tổng giá trị tài sản bị cáo A trộm cắp chiếm đoạt của anh H và chị Nhi là 3.760.400 đồng (*ba triệu, bảy trăm sáu mươi ngàn, bốn trăm đồng*). Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy và để có tiền mua ma túy sử dụng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện. Vào thời điểm năm 2012, bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân thị trấn Ngã Năm đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc hai năm để cai nghiện nhưng đến nay bị cáo vẫn không từ bỏ tệ nạn lại tái nghiện dẫn đến hành vi phạm tội trộm cắp. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong thời gian hợp lý để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời để tuyên truyền, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Việc bị cáo đề nghị xin được hưởng án treo là chưa có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (toàn bộ tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi giao trả lại cho bị hại); bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tính tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS cần phải xem xét áp dụng cho bị cáo. Đồng thời bị cáo không có tính tiết tăng nặng.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Lý Chấn H và chị Nguyễn Yên N không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng là: 01 (một) cây len bằng kim loại dài 1,17m và 01 (một) cái quần jean màu xanh đã không còn giá trị sử dụng, nên bị tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hồng A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 99 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về phân tích tính hợp pháp các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 35 và Điều 37 của BLTTHS; đã chứng minh đầy đủ các vấn đề cần phải chứng minh trong vụ án hình sự được quy định tại Điều 63 của BLTTHS; tiến hành các biện pháp thu thập chứng cứ đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định tại Điều 65 của BLTTHS. Bên cạnh đó, Điều tra viên và Kiểm sát viên vẫn còn sai sót về thủ tục tố tụng như: về thực hiện biện pháp nhận dạng vật chứng là cây len (bị cáo dùng để đào đất tạo đường đột nhập vào cửa tiệm) nhưng chỉ cho bị cáo nhận dạng duy nhất một cây len đã thu giữ là chưa đảm bảo về số lượng vật đưa ra để nhận dạng theo quy định tại khoản 2 Điều 139 của BLTTHS; về xác định tư cách tham gia tố tụng của chị Nguyễn Yến N là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa đúng, bởi vì theo anh H và chị Nhi xác nhận tài sản bị trộm cắp là tài sản chung của vợ chồng, nên cần phải xác định chị Nhi là người bị hại theo quy định tại Điều 59 BLTTHS mới phù hợp. Tuy nhiên, các sai sót nêu trên không ảnh hưởng đến việc chứng minh tội phạm, người phạm tội và không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng, hồ sơ vẫn có đủ tài liệu, chứng cứ làm cơ sở để xét xử bị cáo Trần Hồng A nên Hội đồng xét xử không trả hồ sơ điều tra bổ sung vụ án.

Về việc thay đổi một phần quyết định truy tố trong Cáo trạng của Kiểm sát viên là: không xem xét truy tố hành vi của bị cáo Trần Hồng A về việc trộm cắp anh Bùi Ngọc S 01 (một) con gà trống, trộm của anh Lý Chấn H 01 (một) con gà trống, 01 (một) con gà mái và 10 (mười) con gà con, vì không đủ định lượng giá trị tài sản bị trộm cắp là phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận, tuy nhiên cần phải kiến nghị Công an thị xã Ngã Năm xem xét xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi nêu trên của bị cáo Trần Hồng A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Hồng A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Trần Hồng A 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 02 tháng 9 năm 2017.

2/ Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây len bằng kim loại dài 1,17m và 01 (một) cái quần jean màu xanh đã không còn giá trị sử dụng.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại anh Lý Chấn H và chị Nguyễn Yến N không có yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Trần Hồng A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo nêu trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

6/ Kiến nghị Công an thị xã Ngã Năm xem xét xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền đối với Trần Hồng A về hành vi trộm cắp con gà của anh Bùi Ngọc S và anh Lý Chấn H như đã nêu trên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CAND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Quang Nhuận